TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN HẠ HOÀ- TỈNH PHÚ THỌ Độc lập - Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 20/ 2018/ HNGĐ-ST

Ngày 31 tháng 01 năm 2018.

V/v "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp uuôi con chung sau ly hôn "

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Mạnh Tiến.
- Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Tiến Thát.
- Ông Nguyễn Văn Sáng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tân - Thư ký tòa án.

VKSND huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa : Ông Phạm Thật - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 242/2017/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2017 về việc " Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST - HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Hải Y** sinh năm 1988.
- Bị đơn: **Anh Lê Văn L** sinh năm 1988

Đều có địa chỉ tại: Khu 6, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

(Đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Hải Y trình bày :

Chị và anh Lê Văn L đã được Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái giải quyết ly hôn vào ngày 28 tháng 8 năm 2015 theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn số 92/2015/QĐST - HNGĐ.

- Về con chung:

Tại quyết định trên của Tòa án, anh L được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng A sinh ngày 14/8/2010 và chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu A cùng anh L bằng 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) / 1 tháng kể từ khi ly hôn và chị đã cấp dưỡng cho anh L một lần để nuôi cháu bằng 93.000.000đ (Chín mươi ba triệu đồng) . Nhưng kể từ khi anh L được nuôi dưỡng cháu A đến nay thì anh L không chăm lo đến con cái. Anh L thường xuyên vắng nhà, gửi con hết người này,

đến người kia. Bố mẹ đẻ chị thương tình nên đã đến đón cháu về ở chăm sóc nuôi dưỡng mấy tháng nay. Nay chị xét thấy anh L không đủ điều kiện để nuôi con, hơn nữa anh L đã bán nhà và đất ở cho người khác đến nay anh L đi ở nhờ thường xuyên gửi con cho hàng xóm vắng mặt ở địa phương không có công ăn việc làm ổn định. Chị đề nghị Tòa án giao cháu Lê Hoàng A lại cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng dến khi thành niên không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị và cũng không có yêu cầu gì đối với số tiền chị đã cấp dưỡng nuôi con chung một lần cho anh L.

Ngoài ra chị không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Trong bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh Lê Văn L trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Hải Y đã ly hôn từ năm 2015 đã được TAND huyện T,tỉnh Yên Bái công nhận sự thuận tình ly hôn giữa hai bên như chị Y đã trình bày là đúng.

Về con chung: Như chị Y đã trình bày sau ly hôn anh được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng A và chị Y cấp dưỡng nuôi con cùng anh là 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) / 1 tháng và hai bên thỏa thuận chị Y đã cấp dưỡng nuôi cháu A một lần cho anh bằng 93.000.000đ (Chín mươi ba triệu đồng) là đúng . Đến nay chị Y đề nghị xin thay đổi dược trực tiếp nuôi dưỡng cháu A thì anh không nhất trí vì anh cho rằng vẫn có khả năng điều kiện để nuôi cháu. Nếu chị Y đặt vấn đề nghiêm túc với anh và không khởi kiện ra tòa án thì anh sẽ xem xét tạo điều kiện cho chị Y nuôi cháu một thời gian nhưng đến nay khi tòa án đã giải quyết thì anh không đồng ý.

- Ngoài ra anh không có ý kiến đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai quan điểm trình bày của chị Y anh L được thẩm tra tại phiên tòa nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý và tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, triệu tập các bên đương sự đến Tòa án làm việc và hòa giải để các bên tự thỏa thuận giải quyết theo nội dung đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo. Nhưng tại các phiên hòa giải chị Y và anh L đã không thỏa thuận giải quyết được với nhau về yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con . Hôm nay Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử cùng sự có mặt của các bên theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại quyết đinh công nhận thuận tình ly hôn số 92/2015/QĐST - HNGĐ của TAND huyện T, tỉnh Yên Bái. Anh L và chị Y đã thống nhất thỏa thuận anh L được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng A và chị Y có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L là 600.000đ (Sáu trăm ngàn

đồng) / 1 tháng đến khi cháu A thành niên. Chị Y đã cấp dưỡng nuôi cháu A một lần cho anh L một lần bằng 93.000.000đ (Chín mươi ba triệu đồng) . Nay chị Y đề nghị Tòa án giao cháu Lê Hoàng A lại cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị và cũng không có yêu cầu gì đối với số tiền chị đã cấp dưỡng nuôi con chung một lần cho anh L.

Quá trình anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu, anh thường xuyên vắng nhà anh L đã bán nhà và đất ở cho người khác đến nay anh đi ở nhờ thường xuyên gửi con cho hàng xóm vắng mặt ở địa phương không có công ăn việc làm ổn định. Tòa án về địa phương xác minh thu thập chứng cứ, thẩm định tại chỗ thì anh L khóa cửa, không có mặt ở nhà. Qua xác minh lấy lời khai của các hàng xóm xung quanh thì biết anh L không có mặt ở nhà từ những ngày hôm trước anh đi đâu làm gì thì mọi người không rõ và hàng xóm cũng cho biết anh L thường xuyên vắng mặt tại nhà và địa phương. Có lần vắng mặt ít ngày thì anh gửi con quanh hàng xóm, anh đi đâu thì gửi con ở nhà bố mẹ đẻ ở huyện T, tỉnh Yên Bái . Hiện nay nhà đất anh dã bán và chuyển nhượng cho người khác và hiện đang ở nhờ.

Tại phiên tòa hôm nay cùng với sự có mặt của cháu Lê Hoàng A, anh L cháu A đều thừa nhận điều kiện cuộc sống thực tế của gia đình như chị Y đã trình bày và quá trình tòa án xác minh thẩm định thực tế tại địa phương là đúng. Quan điểm của cháu A đề nghị tòa án xem xét giao lại cho cháu được trực tiếp ở với chị Y, quan điểm của anh L đề nghị tòa án xem xét giải quyết theo nguyện vọng của cháu A và quy định của pháp luật, chứ anh không muốn thay đổi gì.

Căn cứ các quy định của pháp luật , xét yêu cầu đề nghị của chị Y đề nghị Tòa án giao cháu Lê Hoàng A lại cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị và không có yêu cầu gì đối với số tiền chị đã cấp dưỡng nuôi con chung một lần cho anh L là phù hợp với pháp luật với điều kiện thực tế cuộc sống của con chung sau ly hôn.

[3] Về án phí: - Anh L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.
- Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quá trình thụ lý, trình tự giải quyết vụ án đã tiến hành đúng theo thủ tục tố tụng quy định của pháp luật. Đề nghị tòa án xét xử giao cháu Lê Hoàng A lại cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 01 năm 2018 đến khi thành niên anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị cho cháu A là phù hợp với pháp luật với điều kiện thực tế cuộc sống của con chung sau ly hôn. Anh L phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH ;

- Áp dụng : Điều 84 , Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình , khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự , điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Xử: Quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 92/2015/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/ 2015 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái.
- Giao lại cháu Lê Hoàng A sinh ngày 14/ 8 /2010 từ anh Lê Văn L đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng sang cho chị Nguyễn Thị Hải Y được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng A kể từ tháng 1 năm 2018 đến khi cháu A thành niên. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y cho cháu A do chị Y không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật không bên nào được ngăn cấm.

- Về án phí **:** Anh L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Y số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003352 ngày 21/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án, lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- CC TH Dân sự;
- Lưu HS-VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tô Mạnh Tiến